

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 129/2021/HS-ST
Ngày 29.10.2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tới
2. Bà Bùi Phước Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang -là Thư ký Tòa án nhân dân Thành Phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành Phố Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Xuân Hồng Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành Phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T (Tí), sinh năm 1979; tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố 5, phường 1, thành phố N, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Cha Nguyễn Văn X (sống) và mẹ Nguyễn Thị H (sống); vợ Nguyễn Thị Kim Ng; con có 1 người sinh năm 2008; tiền sự: chưa có; tiền án: Tại bản án số 65/2021/HS-ST ngày 02.6.2021 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Tây Ninh xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án về tội đánh bạc; bị tạm giữ ngày 04.8.2021; bị tạm giam ngày 10.8.2021; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 20 phút ngày 04.8.2021, tại đầu hẻm 20, đường Tua Hai đoạn thuộc khu phố 2, phường 1, thành phố N, tỉnh Tây Ninh, Công an phường 1, thành phố N kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Hữu T đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên túi quần jean phía trước bên trái của bị cáo 01 hộp kim loại có chữ “Supreme”, bên trong có 09 bìch nylon chứa tinh thể màu trắng, 11 bìch nylon chứa chất bột màu trắng, 05 đoạn ống nhựa chứa chất bột màu trắng; trên бага xe có một

bao tay màu đen, bên trong có một bọc nylon chứa tinh thể màu trắng, 01 bọc nylon chứa chất rắn; 01 xe mô tô biển kiểm soát 59S1-258.68. Bị cáo khai nhận toàn bộ tinh thể màu trắng và chất bột màu trắng là ma túy của bị cáo cất giữ để sử dụng.

Quá trình điều tra chứng minh: Bị cáo Nguyễn Hữu T bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 6.2021, ngày 31.7.2021, bị cáo mượn xe mô tô biển số 59S1-258.68 của Nguyễn Trung H, sinh năm 1981, nơi cư trú: khu phố 5, phường 1, thành phố N, tỉnh Tây Ninh đi đến bến xe An Sương gặp một nam thanh niên (không rõ họ tên địa chỉ) để mua 4.000.000 đồng ma túy loại Heroine và 1.500.000 đồng ma túy đá, nam thanh niên đồng ý và bán cho bị cáo 02 bọc ma túy, nhận được ma túy bị cáo cất giấu trong người và điều khiển xe mô tô về nhà. Khi về đến nhà bị cáo lấy 02 bọc ma túy vừa mua được phân ra 09 bọc nhỏ ma túy dạng đá, 11 bọc ma túy loại Heroine và 5 đoạn ống hút nhựa có chứa ma túy Heroine. Số ma túy còn lại trong hai bọc nylon bị cáo cất vào bao tay, sau đó bỏ tất cả vào hộp kim loại bên ngoài có ghi chữ “Supreme” để trong túi quần jean phía trước bên trái của bị cáo, còn bao tay có chứa ma túy thì kẹp vào ba ga của xe mô tô. Sau đó điều khiển xe mô tô đến ấp Giồng T, xã M, thành phố N, tỉnh Tây Ninh để gặp vợ nhưng không gặp được nên bị cáo quay về đến đầu hẻm 20, đường Tua hai, khu phố 2, phường 1, thành phố N, tỉnh Tây Ninh thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số: 1084/KL-KTHS ngày 06.8.2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu tin thể rắn màu trắng bên trong 09 (chín) bọc nylon hàn kín hai đầu (ký hiệu M1.1) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,8464 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng bên trong 11 (mười một) bọc nylon hàn kín hai đầu (ký hiệu M1.2) gửi đến giám định là chất ma túy loại Heroine, khối lượng 1,9163 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng bên trong 05 (năm) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu (ký hiệu M1.3) gửi đến giám định là chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,2855 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 (một) bọc nylon kẹp đầu (ký hiệu M2.1) gửi đến giám định là chất ma túy loại Heroine, khối lượng 1,8227 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bọc nylon kẹp đầu (ký hiệu M2.2) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,9986 gam.

Tại bản cáo trạng số: 111/CT-VKSTPTN ngày 03 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 06 năm đến 7 năm tù.

Căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án số 65/2021/ HS-ST ngày 02.6.2021 của Tòa án nhân dân thành phố N theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Như vậy có đủ cơ sở kết luận ngày 04.8.2021 bị cáo Nguyễn Hữu T có hành vi cất giữ trái phép 2,845 gam ma túy loại Methamphetamine và 4,0245 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có ma túy cho bản thân sử dụng đã cố ý thực hiện phạm tội. Do đó cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời góp phần phòng chống tội phạm.

Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo có tiền án về tội “Đánh bạc” bị cáo đang trong thời gian chấp hành bản án chưa hết thời gian thử thách mà phạm tội mới nên hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 65/2021/HS-ST ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố N chuyển thành 12 tháng tù giam.

Căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt tại bản án số 65/2021/ HS-ST ngày 02.6.2021 của Tòa án nhân dân thành phố N buộc bị cáo chấp hành hình phạt của 02 bản án nhưng có khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05.01.2021 đến 19.3.2021

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo do không biết họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Tây Ninh tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) bì thư niêm phong ghi vụ số: 1084/KL-KTHS (gói 1 và gói 2) có dấu đỏ hình tròn của phòng kỹ thực hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý Phan Quốc V

Trong phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, tội danh và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T (Tí) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T 07 (bảy) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng theo bản án hình sự sơ thẩm số 65/2021/ HS-ST ngày 02.6.2021 của Tòa án nhân dân thành phố N thành 01 năm tù giam

Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04.8.2021, khấu trừ thời gian bị cáo bị

tạm giữ, tạm giam của bản án số 65/2021/ HS-ST ngày 02.6.2021 của Tòa án nhân dân thành phố N từ ngày 05.01.2021 đến 19.3.2021 .

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) bì thư niêm phong ghi vụ số: 1084/KL-KTHS (gói 1 và gói 2) có dấu đỏ hình tròn của phòng kỹ thực hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M, trợ lý Phan Quốc V

Án phí :Căn cứ Khoản 2 Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC(vụ 1);
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TP Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh
- Cơ quan Thi hành án HS;
- Nhà tạm giữ;
- Chi cục Thi hành án DS;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu : Tập án .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Bình

